

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam, khai thác nguồn nước mặt công trình thủy điện Sơn La

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 461 /GP-BTNMT ngày 04 tháng 11 năm 2024 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp đối với công trình thủy điện Sơn La;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam cho công trình thủy điện Sơn La và hồ sơ kèm theo;

Xét Biên bản họp Hội đồng thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước công trình thủy điện Sơn La ngày 17 tháng 9 năm 2024;

Căn cứ Công văn số 7608/BTNMT-VP ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc uỷ quyền ký giấy phép, quyết định phê duyệt tiền cấp quyền đối với “Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép khai thác nước mặt công trình thủy điện Sơn La, tỉnh Sơn La”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam (địa chỉ tại: số 56 đường Lò Văn Giá, tổ 3, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; mã số thuế: 0100100079-079) theo Giấy phép khai thác nước mặt số /GP-BTNMT ngày tháng năm 2024 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: thủy điện Sơn La.
2. Mục đích sử dụng nước của công trình: phát điện.
3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện (điện lượng trung bình hằng năm E_0 là 10.246 triệu kWh).
4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với mục đích khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện là: 1.404,75 đồng/kWh (tính bằng $70\% \times 2.006,79$ đồng/kWh).
5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền: 1.825 ngày (tính từ ngày 09 tháng 02 năm 2025 đến hết ngày 08 tháng 02 năm 2030).
6. Ưu đãi giảm tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: không.
7. Tổng số tiền phải nộp: **719.653.425.000** đồng. Trong đó, số tiền phải nộp phân theo từng năm như sau:
 - Số tiền phải nộp năm đầu (từ ngày 09 tháng 02 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025) là: 128.551.790.000 đồng.
 - Số tiền phải nộp hằng năm của các năm tiếp theo là: 143.930.685.000 đồng.
 - Số tiền phải nộp năm cuối (từ ngày 01 tháng 01 năm 2030 đến hết ngày 08 tháng 02 năm 2030) là: 15.378.895.000 đồng.
8. Phương án nộp tiền: mỗi năm nộp hai (02) lần.
9. Tỷ lệ phân bổ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho mục đích phát điện của công trình thủy điện Sơn La cho các tỉnh: Sơn La là 62%, Điện Biên là 20% và Lai Châu là 18%.
10. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền cụ thể thực hiện theo thông báo của Cục Thuế các tỉnh Sơn La, Điện Biên và Lai Châu.

Điều 2. Cục Thuế các tỉnh Sơn La, Điện Biên và Lai Châu có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình thủy điện Sơn La theo quy định; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 55 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.

Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện theo quy định tại Điều 56 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP. Trường hợp chưa nhận được thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Công ty phải có trách nhiệm liên hệ với Cục Thuế các tỉnh Sơn La, Điện Biên và Lai Châu để thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền theo quy định. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 52 của Nghị định số 54/2024/NĐ-CP thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 02 năm 2025. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu và Giám đốc Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Đỗ Đức Duy (để báo cáo);
- Thứ trưởng Lê Minh Ngân (để báo cáo);
- UBND các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;
- Sở TN&MT các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;
- Tổng cục Thuế;
- Cục Thuế các tỉnh: Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;
- Công ty Thủy điện Sơn La - Chi nhánh Tập đoàn điện lực Việt Nam (02);
- Lưu: VT, VPMC, HS (TNN-NM-080.24), VP, TNN(02).

**TU. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC**



Châu Trần Vĩnh